

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA
THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh **Võ Văn B** và chị **Trần Thị P**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 20/02/2024 về việc yêu cầu ly hôn của anh **Võ Văn B**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29/02/2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Anh **Võ Văn B**, sinh ngày 07/3/1990; trú tại: **Thôn Đ, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh**;

- Người bị kiện: Chị **Trần Thị P**, sinh ngày 03/12/1995; trú tại: **Thôn Đ, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh**;

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29/02/2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29/02/2024 cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Võ Văn B** và chị **Trần Thị P**.

- **Về con chung:** Anh **Võ Văn B** và chị **Trần Thị P** có 02 con chung là cháu **Võ Đức H**, sinh ngày 25/10/2018 và cháu **Võ Đức A**, sinh ngày 01/01/2021. Anh **Võ Văn B** và chị **Trần Thị P** thỏa thuận, thống nhất giao cháu **Võ Đức H** cho anh **B** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu **H** đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi nuôi con chung, giao cháu **Võ Đức A** cho chị **P** trực tiếp chăm

sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu **A** đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi nuôi con chung, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào. Anh **Võ Văn B** và chị **Trần Thị P** có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung theo luật định, không được ai cản trở, ngăn cấm.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Anh **Võ Văn B** và chị **Trần Thị P** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh **Võ Văn B** và chị **Trần Thị P** thuộc trường hợp không phải nộp án phí theo Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Can Lộc, Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện Can Lộc, Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- UBND xã Khánh Vĩnh Yên, Can Lộc, Hà Tĩnh;
- UBND xã Thạch Xuân, Thạch Hà, Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Đào